TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Tô Thị Hương;
2. Ông: Trương Đức Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 18/01/2024 về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Bàn Dùn P, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 01/01/1983 tại: huyện L, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; con ông: Bàn Dùn K, sinh năm 1958; con bà: Phùng Mùi M, sinh năm 1949; bị cáo có 02 (Hai) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Phùng Mùi Ph, sinh năm 1984; bị cáo có 03 (Ba) con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng *(Có mặt).*

**Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Dạ Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bàn Tòn D, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2005; nơi cư trú: xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 17/11/2023, Công an xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ đến nhà Bàn Dùn P (sinh năm: 1983; trú tại: xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng) chuyển giấy triệu tập của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang khi nhìn thấy tổ công tác Bàn Dùn P bỏ chạy ra ngoài, thấy đối tượng P có nhiều biểu hiện nghi vấn về ma tuý, tổ công tác đã tiến hành khống chế, kiểm tra hành chính và thu giữ được:

- Trong túi áo trước trước bên trái P đang mặc có: 02 gói nilon (01 gói được gói bằng nilon màu đen, 01 gói được gói bằng nilon màu xanh), bên trong chứa chất bột màu trắng (P khai đó là Heroine) và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được - cuộn thành hình trụ dạng ống hút.

Tại túi áo trước trước bên phải P đang mặc có 195.000 đồng.

- Trong túi quần trước bên trái P đang mặc có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei, màu trắng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa người cùng toàn bộ tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để tiến hành điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Bàn Dùn P, tuy nhiên không thu giữ được đồ vật, tài sản gì.

Ngày 17/11/2023 Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định khối lượng và gửi mẫu giảm định. Kết quả cân xác định số ma tuý thu giữ của Bàn Dùn P khi bắt quả tang có khối lượng là 1,56 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 615/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Bàn Dùn P khai nhận: Bản thân P nghiện ma tuý từ năm 2020. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/11/2023 P có nhu cầu sử dụng ma tuý nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu sơn: Xanh, đen, bạc, biển kiểm soát: 11L1-121.06 đi theo hướng xã N, huyện Bảo Lâm để tìm mua Heroine. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Bàn Dùn P đi qua đoạn đường thuộc xóm Ph, xã N, huyện B gặp một người đàn ông không quen biết đang sử dụng ma tuý ở bên đường. Thấy vậy P lại gần mục đích hỏi chỗ mua Heroine lúc này người đàn ông này nói có Heroine bán, P hỏi mua với số tiền 1.000.000 đồng, thì người đàn ông này đồng ý nhận tiền và đưa cho P 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Sau khi mua được Heroine P đi về nhà lấy một ít ra sử dụng, số Heroine còn lại đem chia thành hai phần, một phần cho vào túi nilon màu đen, một phần cho vào túi nilon màu xanh. Ngày 17/11/2023 P trích lấy một ít Heroine mua được đem ra sử dụng, số còn lại P cất giấu trên người. Sau đó, bị Công an xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 04/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn; Xanh, đen, bạc, biển kiểm soát: 11L1-121.06 để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, Bàn Dùn P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số: 03/CT-VKSBL ngày 17/01/2024 truy tố Bàn Dùn P về tội *" Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Bàn Dùn P khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện, phù hợp với nội dung trong bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bàn Tòn D có ý kiến như sau: Đối với 01 xe máy Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen - bạc bị thu giữ là tài sản của D mua tại cửa hàng bán xe máy cũ T tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Cao Bằng với giá 16.000.000 đồng, khi mua D không làm giấy tờ mua bán và làm thủ tục sang tên, giấy tờ xe máy vẫn là chủ xe cũ. Số tiền mua xe do D đi làm thuê mà có, D không biết việc bị cáo (P) sử dụng xe làm phương tiện đi mua Heroine, tại phiên toà D mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại xe máy trên để gia đình D có phương tiện sử dụng phục vụ gia đình.

**** Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:***

- Về tội danh: Tuyên bố, bị cáo Bàn Dùn P phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51; đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Dùn P từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong, bên trong chứa tang vật vụ án là Heroine; 01 (Một) tờ tiền 1.000 đồng (Một nghìn đồng) được cuộn tròn thành hình trụ dạng ống hút đã bị đốt cháy một phần, không còn lưu hành được.

Trả lại cho bị cáo: Số tiền 195.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI, màu trắng. Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bàn Tòn D 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh - đen - bạc, có Biển kiểm soát: 11L1-121.06.

- Về án phí: Xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Thị Dạ Th*: Qua nghiên cứu hồ sơ và tranh luận tại phiên tòa tôi nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến

quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy; tuy nhiên, với tư cách là người bào chữa tôi đề nghị hội đồng xét xử xem xét đến những vấn đề sau;

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo là người nghiện ma túy mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện cận nghèo, không biết chữ, thiếu hiểu biết pháp luật. Trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị là 18 tháng tù, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bàn Tòn D 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh - đen - bạc, có Biển kiểm soát: 11L1-121.06; trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI và số tiền 195.000 đồng, là tiền do bị cáo lao động mà có. Về án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, thuộc diện được miễn án phí và bị cáo đã có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp tại phần tranh luận: Không nhất tri với quan điểm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự cảu người bào chữa vì bị cáo là người có nhân thân xấu, nhận thức rõ được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, khối lượng ma tuý thu giữ tương đối lớn. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; do vậy, cần áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo có cơ sở. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, ngoài ra đã xem xét đến những tình tiết có lợi cho người phạm tội và không có ý kiến gì thêm.

Người bào chữa đối đáp tại phần tranh luận: Giữ nguyên quan điểm bào chữa cho bị cáo, ngoài ra người bào chữa không có ý kiến gì thêm.

Tại phần trạnh luận bị cáo P nhất trí với Luận tội và đề xuất của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, sớm được trở về đoàn tụ với gia đình, khi được trở lại địa phương sẽ chấp hành tốt về đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Bàn Dùn P là đối tượng nghiện ma tuý, trong ngày 16/11/2023 P được mua với một người đàn ông (không quen biết) tại xóm Ph, xã N, huyện B 01 gói nhỏ Heroine với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine P đem về nhà cất giấu và trích lấy một ít ra sử dụng, số Heroine còn lại P chia thành 02 gói nhỏ mục đích để bản thân sử dụng dần. Ngày 17/11/2023 P tiếp tục lấy một ít Heroine ra để sử dụng, số Heroine còn lại P đem cất giấu trong người, bị Công an xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 1,56 gam Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam,"

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSBL, ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố đối với bị cáo Bàn Dùn P về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bàn Dùn P là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại địa phương bị cáo sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt, quá trình sinh sống bị cáo không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân, thường xuyên qua lại với nhiều đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn và đã nghiện ma túy, loại ma tuý tuý thường sử dụng là Heroine. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân về tác hại của các chất ma túy.

-*Tình tiết giảm nhẹ:* Người phạm tội thành khẩn khai báo *(điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).*

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị, tuy bị cáo là người mù chữ, người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo Bàn Dùn P khai nhận, bị cáo nhận thức rõ được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine khi bị bắt quả tang là 1,56 gam, ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu; do vậy, đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo áp dụng khoản 2, Điều 51 không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy, không được chấp nhận.

Trong vụ án này đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo Bàn Dùn P tại xóm Ph, xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng do bị cáo không biết thông tin về họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người đàn ông trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm không có căn cứ để mở rộng điều tra, làm rõ. Khi có đủ căn cứ sẽ khởi tố bằng một vụ án khác.

[4]. Hướng xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 17/11/2023 tại xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Bàn Dùn P và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng. Là vật chứng vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi: "Tiền vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 17/11/2023 tại xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Số tiền: 195.000 đồng", mặt sau phong bì có chữ kí của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, Cao Bằng. Số tiền trên có nguồn gốc do bị cáo lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy, cần hoàn trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI, màu trắng, Số IMEI 1: 866214046923777; IMEI2: 866214046941951, đã qua sử dụng. Bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc với gia đình, bạn bè không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy cần hoàn trả lại cho bị cáo.

- 01 (Một) tờ tiền 1.000 đồng, (bằng chữ: Một nghìn đồng) được cuộn tròn thành hình trụ dạng ống hút. Bị cáo sử dụng tờ tiền để làm công cụ sử dụng ma túy, hiện nay tờ tiền đã cháy, rách một phần không còn giá trị sử dụng do vậy tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu xanh - đen - bạc, có Biển kiểm soát: 11L1-121.06, số khung: RLHJA3913KY171912, số máy: JA39E-1029630, loại xe hai bánh, dung tích xi lanh 109 cm³, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng *(có chìa khoá kèm theo).* Trong quá trình điều tra và qua xét hỏi tại phiên tòa xác định được xe máy trên của Bàn Tòn D (con trai Bàn Dùn P), tài sản trên có nguồn gốc do Bàn Tòn D lao động mà có và được mua tại cửa hàng bán xe máy cũ Thiên Phú địa chỉ tại thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng sử dụng làm phương tiện đi lại phục vụ cho gia đình. Việc bị cáo P sử dụng

xe để làm phương tiện để đi mua Heroine Bàn Tòn D và gia đình không được biết; do vậy, xe máy trên cần được hoàn trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Tòn D là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Bị cáo P thuộc diện được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo đã có Đơn xin miễn án phí, trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật để áp dụng cho bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố, bị cáo Bàn Dùn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt, bị cáo Bàn Dùn P 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 17/11/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01(Một) phong bì thư, mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 17/11/2023 tại xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Bàn Dùn P và đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng; 01 (Một) tờ tiền 1.000 đồng, (bằng chữ: Một nghìn đồng) được cuộn tròn thành hình trụ dạng ống hút.

Trả lại cho bị cáo: Số tiền: 195.000 đồng, trong 01 (Một) phong bì thư, mặt trước ghi: "Tiền vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 17/11/2023 tại xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Số tiền: 195.000 đồng", mặt sau phong bì có chữ kí của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI, màu trắng, Số IMEI 1: 866214046923777; IMEI2: 866214046941951, đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bàn Tòn D: 01 (Một) xe máy Honda Wave Anpha, màu xanh - đen - bạc, có Biển kiểm soát: 11L1-121.06, số khung: RLHJA3913KY171912, số máy: JA39E- 1029630, loại xe hai bánh, dung tích xi lanh 109 cm^3, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng *(có chìa khoá kèm theo)*

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số 18 ngày 17/01/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Bàn Dùn P được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo (Có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Bị cáo (P);
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án; hồ sơ THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa

Nông Đức Thọ